

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15 /2023/ DS - ST

Ngày: 10-3-2023

V/v “Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VINH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Diện

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Huỳnh Kim Phụng
2. Ông Nguyễn Văn Trước;

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Tuyết Em – Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 257/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long;

Bị đơn: Bà Phan Thị T, sinh năm 1947

Địa chỉ: ấp C, xã D, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 22/9/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị S trình bày: Vào ngày 02/6/2013 bà Phan Thị T đến cơ sở bán thức ăn của bà để mua thức ăn về chăn nuôi heo. Do chỗ quen biết nên bà có bán thiếu cho bà T số tiền 18.540.000đ. Bà T có lập giấy nợ hẹn trong vòng 03 tháng sẽ trả số tiền nêu trên. Đến hạn bà T không trả, bà đến nhà bà T nhiều lần để nhắc nhở nhưng bà T không đồng ý trả

Nay Bà khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết buộc bà T trả cho bà số tiền mua thức ăn còn thiếu là 18.540.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng). Đối với yêu cầu xin trả dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi dứt nợ của bà T thì bà không đồng ý

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình nguyên đơn nộp cho tòa án Giấy nợ ngày 02/6/2013 có chữ ký của bà Phan Thị T

- Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn bà Phan Thị T trình bày: Bà thừa nhận chữ ký tên và viết tên trong giấy nợ ngày 02/6/2013 là của bà và còn nợ Bà S số tiền 18.540.000đ là đúng. Lúc đó bà đứng ra mua thức ăn dùm cho con gái với con rể của bà, do con rể bà chết, con gái bà bị bệnh nên mới thiếu nợ. Con gái bà kêu bà ký nợ với Bà S đi rồi từ từ trả. Nay bà đồng ý trả cho Bà S số tiền trên nhưng xin trả dần mỗi tháng mỗi tháng 200.000đ cho đến khi hết nợ. Đồng thời do là người cao tuổi nên bà xin được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Ngoài ra không nộp chứng cứ gì mới

* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật: trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,; Điều 430, 440 Bộ luật dân sự; các Điều 12, 14 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của của bà Nguyễn Thị S. Buộc bà Phan Thị T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền 18.540.000 đồng

Về án phí: miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Phan Thị T

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị S khởi kiện yêu cầu bà Phan Thị T trả số tiền mua thức ăn gia súc còn nợ là 18.540.000 đồng. Quá trình giải quyết, xét chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định đây là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự 2015; Bà Phan Thị T có địa chỉ: ấp C, xã D, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị S

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Phan Thị T thừa nhận vào năm 2013 bà có mua thức ăn gia súc của cửa hàng do Bà S làm chủ nhiều lần và còn nợ lại số tiền 18.540.000 đồng, chữ ký tên trong giấy nợ ngày 02/6/2013 là của bà và Bà đồng ý trả số tiền trên cho Bà S.

Căn cứ Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tòa án công nhận là sự thật

[3] Xét yêu cầu xin trả dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi dứt nợ của bị đơn.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Bà S không đồng ý cho bà T trả dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi dứt nợ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin trả dần của bà T. Hơn nữa, việc xem xét điều kiện trả dần của bà T nên để Chi cục Thi hành án dân sự xem xét giải quyết khi bản án đã có hiệu lực pháp luật

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị S. Buộc bà Phan Thị T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền mua thức ăn gia súc còn nợ tổng cộng là 18.540.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng);

[4] Về án phí: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bà Phan Thị T phải chịu phí dân sự sơ thẩm bằng $5\% \times 18.540.000 \text{ đồng} = 927.000 \text{ đồng}$ (Chín trăm hai mươi bảy ngàn đồng). Bà T là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tại phiên tòa bà T xin được miễn án phí dân sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà T

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 430, 440 của Bộ luật Dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về nội dung:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị S

Buộc bà Phan Thị T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền mua thức ăn gia súc còn nợ là 18.540.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng);

Kể từ ngày người được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Phan Thị T

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Diện